

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH N**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2022/HS-ST
Ngày: 02 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Diệu Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Mão

Bà Hoàng Thị Kim Phượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Thị Phương Liên - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh N tham gia phiên tòa:
Ông Lê Quang Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 110/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Mai Mạnh Đ, sinh năm 1970 tại N. Nơi cư trú: Phố V, phường T, thành phố N, tỉnh N. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Xuân K và bà Vũ Thị H; có vợ Trần Hà Ph (đã ly hôn) và 02 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án: Bản án số 180/2020/HSST ngày 22/12/2020, Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt Mai Mạnh Đ 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ra trại ngày 27/01/2022; tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định số 102/QĐ-UB ngày 17/01/2005 của Ủy ban nhân dân thị xã N quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh đối với Mai Mạnh Đ thời hạn 24 tháng. Bản án số 154/2009/HSST ngày 01/12/2009, Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ra trại ngày 01/02/2011. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 49 ngày 21/6/2012 Công an phường Đ, thành phố N xử phạt 500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 02/7/2012. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19 ngày 27/6/2012, Công an phường T, thành phố N xử phạt 500.000 đồng về hành vi “Sử

dụng trái phép chất ma túy”. Quyết định số 2277 ngày 04/7/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố N quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh đối với Mai Mạnh Đ thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 06/7/2014. Quyết định số 04 ngày 09/2/2018 của Tòa án nhân dân thành phố N quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Mai Mạnh Đ, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 19/4/2020. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 252 ngày 17/11/2020, Công an thành phố N xử phạt cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; bị tạm giữ từ ngày 18/7/2022 đến ngày 26/7/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N; “có mặt”

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Điền Văn Tr, sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn Vĩnh Tiến, xã NP, thành phố N, tỉnh N; “vắng mặt”.

+ Anh Nguyễn Văn Gi, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn Khả Lương, xã NT, huyện Hoa Lư, tỉnh N; “có mặt”.

+ Anh Bùi Như Ng, sinh năm 1994, nơi cư trú: Phố Tây Sơn 1, phường T, thành phố N, tỉnh N; “vắng mặt”.

- *Người chứng kiến*: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1965; nơi cư trú: phố V, phường T, thành phố N, tỉnh N; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Mạnh Đ là người sử dụng ma túy. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 14/7/2022 Đ đã mua 01 gói ma túy đá của một người đàn ông (Đ không biết tên tuổi, địa chỉ) với giá 1.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Đ lấy một ít để sử dụng, số ma túy còn lại đem cất giấu với mục đích vừa để sử dụng và có ai hỏi thì bán kiếm lời.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/7/2022, Điền Văn Tr sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3 Plus màu trắng lắp sim số 0914.840.427 gọi điện đến số 0372.997.552 của Đ giới thiệu là bạn của Quy để hỏi mua 01 túi ma túy đá với giá 500.000 đồng, Đ trả lời “Chờ tý đang không có nhà”. Sau khi nghe điện thoại, Đ kiểm tra số lượng ma túy đang cất giấu còn nhiều hay ít và mượn điện thoại của anh Nguyễn Văn Gi gọi lại cho Tr và hẹn Tr đến nhà để mua bán ma túy. Sau đó, Đ lấy ra một ít ma túy đá trong túi ma túy mua ngày 14/07/2022 cho vào 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu xanh kích thước khoảng (2x2,5)cm, bỏ vào bên trong bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và để ở trước sân nhà nhằm mục đích bán cho Tr. Khoảng 30 phút sau, Tr thuê xe ô tô taxi đi đến nhà Đ ở phố V, phường T, thành phố N. Khi đến nơi, Tr đi bộ vào trong nhà thì thấy Đ đang ngồi sửa máy bơm nước ở trước cửa nhà. Tr lấy 500.000 đồng đưa cho Đ thì Đ nói “Cứ để đây”,

Tr để tiền xuống đất trước mặt Đ, Đ chỉ tay về phía bao thuốc lá Thăng Long màu vàng cách đó khoảng 2m. Tr hiểu ý, đi đến lấy bao thuốc lá Thăng Long mở ra kiểm tra thì thấy bên trong có 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu xanh kích thước khoảng (2x2,5)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Tr để bao thuốc lá lại và cầm túi ma túy vừa mua được đi bộ ra ngoài lên xe taxi đi về. Khi đến khu vực đường Hoàng Diệu, phố Tây Sơn 1, phường T, thành phố N, Tr xuống xe, trả tiền taxi và đi bộ đến bãi đất trống gần cảng than cũ nhà máy điện N để sử dụng ma túy. Khi Tr vừa sử dụng hết số ma túy vừa mua được thì bị Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố N phối hợp với Công an phường T phát hiện, thu giữ của Tr 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm 01 chai nhựa màu trắng cao khoảng 20cm, nắp chai đục 02 lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 20cm, một lỗ cắm ống thủy tinh dài khoảng 15cm một đầu hình phễu bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng ngà); 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu xanh kích thước khoảng (2x2,5)cm bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu đen và 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F3 Plus màu trắng. Tr khai nhận túi ma túy đá vừa sử dụng là túi ma túy mua của Mai Mạnh Đ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Mai Mạnh Đ ở phố V, phường T, thành phố N. Thu tại túi quần bên trái phía trước Đ đang mặc 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6s màu xám lắp sim số 0372.997.552; thu giữ tại bên trên bồn cây phía bên phải cửa nhà 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu xanh kích thước khoảng (2x2,5)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; thu tại đầu giường trong phòng ngủ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 bình nhựa màu trắng cao khoảng 20cm, 01 ống hút nhựa màu đỏ dài khoảng 20cm, trên bình nhựa cắm 01 cóng thủy tinh hình phễu bên trong có chất tinh thể màu trắng ngà, 01 bật lửa màu đỏ; thu tại túi quần soóc treo ở móc cạnh đầu giường số tiền 495.000 đồng; thu tại bên trong đệm ghế tại phòng ngủ số tiền 500.000 đồng và 03 vỏ túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu xanh kích thước khoảng (2x2,5)cm bên trong đều không đựng gì; thu tại sàn nhà Gi tường đối diện phòng ngủ 02 vỏ túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu xanh kích thước khoảng (2x2,5)cm bám dính chất tinh thể màu trắng; thu tại xà gò phòng khách 30 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu xanh kích thước khoảng (2x2,5)cm bên trong đều không đựng gì. Ngoài ra thu giữ của anh Nguyễn Văn Gi 01 chiếc điện thoại di động hiệu MI màu trắng vàng, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Philips màu đen, 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu tím.

Tiến hành cân xác định khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Mai Mạnh Đ có khối lượng cụ thể như sau: Khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng bên trong có 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu xanh kích thước khoảng (2x2,5)cm có khối lượng là 0,315 gam (ký hiệu M1); khối lượng chất tinh

thể màu trắng ngà trong 01 coóng thủy tinh hình phễu có khối lượng 0,11 gam (ký hiệu M2) gửi giám định để xác định khối lượng chất ma túy, loại chất ma túy. Đồng thời gửi giám định 01 phong bì niêm phong ký hiệu H1 (bên trong có 01 ống thủy tinh một đầu hình phễu bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng ngà và 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu xanh kích thước (2x2,5)cm bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng thu giữ của Điền Văn Tr) và 01 phong bì niêm phong ký hiệu A7 (bên trong có 02 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu xanh kích thước khoảng (2x2,5)cm bên trong đều bám dính chất tinh thể màu trắng thu giữ của Mai Mạnh Đ) để xác định khối lượng chất ma túy, loại chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 574/KL-KTHS-MT ngày 25/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng ngà bám dính trong đoạn ống thủy tinh một đầu hình phễu và mẫu chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trong túi nilon gửi giám định ký hiệu H1 đều là ma túy loại Methamphetamine, lượng Methamphetamine bám dính ít không xác định được khối lượng. Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng bám dính trong hai túi nilon gửi giám định ký hiệu A7 đều là ma túy, loại Methamphetamine, lượng Methamphetamine bám dính ít không xác định được khối lượng. Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,3091 gam, chất dạng tinh thể màu trắng ngà gửi giám định ký hiệu M2 có khối lượng 0,1051 gam, đều là ma túy, loại Methamphetamine, lượng Methamphetamine bám dính ít không xác định được khối lượng. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng danh mục II, số thứ tự 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 01 đoạn ống thủy tinh một đầu hình phễu; 03 vỏ túi nilon; chất tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,2482 gam, M2 có khối lượng 0,0721 gam đều là ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong ban đầu, tất cả được niêm phong trong 03 phong bì ghi số 574/KL-KTHS-MT theo quy định của pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số 113/CT-VKSNDTPNB ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố để xét xử bị cáo Mai Mạnh Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Mai Mạnh Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Văn Gi khai: Anh Gi là người dạy thêm môn toán cho con anh Mai Văn Hùng, anh Hùng là em trai Đ. Khoảng 14 giờ ngày 18/7/2022 anh Gi đến nhà anh Hùng, do thời tiết nắng nóng nên anh có sang nhà anh Đ ở gần đó, nằm nghỉ ở gian phòng trong. Được một lúc thì Đ có vào hỏi mượn điện thoại của anh để gọi điện, anh đưa cho Đ máy điện

thoại MI lắp sim 0915.572.195, Đ cầm máy điện thoại đi ra ngoài khoảng 5 phút, sau đó quay lại trả điện thoại cho anh. Anh không biết Đ sử dụng máy điện thoại gọi cho ai, với mục đích gì. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Cơ quan công an tiến hành khám xét nơi ở của Đ và thu giữ của anh 03 chiếc điện thoại. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh 03 chiếc điện thoại nêu trên, anh không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Tại các lời khai trong quá trình điều tra (Bút lục số 75, 80, 81, 82, 83) người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Điền Văn Tr khai: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/7/2022 anh sử dụng số điện thoại 0914.840.427 gọi đến số điện thoại 0372.997.552 của Mai Mạnh Đ để hỏi mua 500.000 đồng ma túy thì Đ nói chờ tý đang không có nhà. Khoảng 10 phút sau, Đ sử dụng số điện thoại 0915.572.195 gọi lại cho anh nói đến nhà Đ để mua bán ma túy. Sau đó anh Tr thuê taxi đến nhà Đ và đi bộ vào trong, thấy Đ đang sửa máy bơm trước cửa, anh lấy số tiền 500.000 đồng gồm 3 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng đưa cho Đ thì Đ nói cứ để ở đây, anh để số tiền xuống sân trước mặt Đ. Sau đó Đ chỉ tay về phía trước (bên phải từ trong nhà đi ra) cách vị trí anh và Đ khoảng 2 mét, anh thấy bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, biết bên trong bao thuốc có ma túy đá mà Đ để ở đó để bán cho anh, anh đến lấy bao thuốc mở ra kiểm tra thấy bên trong có 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu xanh kích thước khoảng (2x2,5)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Xác định đây là ma túy Đ bán nên anh lấy túi ma túy ra, vứt lại vỏ bao thuốc lá xuống sân nhà Đ. Sau đó anh đi taxi đến bãi đất trống gần cảng than cũ nhà máy điện N để sử dụng ma túy vừa mua được. Khi anh vừa sử dụng hết thì bị lực lượng công an đến kiểm tra, thu giữ tại vị trí ngôi 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa đục 02 lỗ, 01 lỗ cắm ống hút nhựa, 01 lỗ cắm ống thủy tinh một đầu hình phễu bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng ngà, 01 túi nilon màu trắng miệng túi có viền màu xanh kích thước (2x2,5)cm bên trong có bám dính chất tinh thể màu trắng, 01 bật lửa ga màu đỏ. Thu giữ tại túi quần bên trái phía trước 02 điện thoại di động, một chiếc nhãn hiệu Iphone màu đen và 01 chiếc nhãn hiệu OPPO màu trắng.

Tại Biên bản ghi lời khai ngày 25/7/2022, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Như Ngh khai: Khoảng 8 giờ ngày 15/7/2022 anh Tr có đến nhà anh Ng chơi, do điện thoại bị hỏng nên anh Tr mượn điện thoại của anh Ng để sử dụng. Anh Ng cho anh Tr mượn 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng lắp sim số 0914.840.427, đồng thời nhờ Tr mang điện thoại Iphone màu đen bị hỏng đi sửa. Sau đó Tr có thông báo lại với anh Ng về việc 02 chiếc điện thoại bị cơ quan công an thu giữ. Việc Tr mượn điện thoại của anh sử dụng vào việc mua ma túy anh hoàn toàn không biết.

Tại các bản khai (Từ bút lục số 157 đến bút lục số 161), người chứng kiến ông Nguyễn Văn L khai: Ngày 18/7/2022 ông đã chứng kiến Cơ quan công an khám xét chỗ ở của Mai Mạnh Đ tại phố V, phường T, thành phố N. Cơ quan công

an đã thu giữ tại túi quần bên trái của Đ 01 điện thoại Iphone màu xám, thu giữ 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng mở ra có 01 túi nilon màu trắng kích thước (2x2,5) cm miệng túi có viền màu xanh bên trong chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng tại bên trên bồn cây phía bên ngoài cửa nhà Đ. Thu giữ tại đầu giường trong phòng ngủ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 bình nhựa, 01 ống hút màu đỏ, 01 bật lửa ga màu đỏ, trên bình nhựa cắm 01 ống thủy tinh hình phễu, bên trong có ống thủy tinh có chứa chất tinh thể màu trắng ngà. Thu giữ tại túi quần soóc treo ở móc cạnh đầu giường ngủ số tiền 495.000 đồng. Thu giữ tại bên trong đệm ghế tại phòng ngủ số tiền 500.000 đồng. Thu tại sân nhà 02 túi nilon màu trắng kích thước (2x2,5) cm, miệng túi có viền màu xanh bám dính chất tinh thể màu trắng. Thu giữ của anh Gi 03 điện thoại di động. Thu giữ trên xà gỗ phòng khách 30 vỏ túi nilon màu trắng có viền màu xanh kích thước (2x2,5) cm. Cơ quan công an đã niêm phong toàn bộ tài sản, đồ vật thu giữ và đưa Đ về cơ quan công an làm việc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Mạnh Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Mai Mạnh Đ từ 27 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 18/7/2022.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ mẫu vật hoàn trả sau giám định bao gồm: Các chất ma túy còn lại sau khi giám định M1=0,2482 gam, M2=0,0721 gam, đều là ma túy, loại Methamphetamine; 02 túi nilon trong mẫu ký hiệu A7; một đoạn ống thủy tinh, một đầu hình phễu, một túi nilon cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong hiện đang được niêm phong trong 03 phong bì mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định số 574/KL-KTHS-MT”. 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi “Ký hiệu A2”. 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi “Phong bì niêm phong ban đầu, ống thủy tinh; vỏ túi nilon, giấy bạc màu vàng, ký hiệu C”. 02 chai nhựa màu trắng, 01 ống hút nhựa màu trắng, 01 ống hút nhựa màu đỏ, 02 bật lửa ga màu đỏ. 33 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu xanh bên trong không đựng gì.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone và số tiền 500.000 đồng thu giữ của Mai Mạnh Đ.

Trả lại Mai Mạnh Đ số tiền 495.000 đồng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Mai Mạnh Đ trình bày nhất trí với nội dung luận tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng bị cáo Mai Mạnh Đ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia đình để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Mai Mạnh Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến, biên bản khám xét ngày 18/7/2022, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 18/7/2021 tại phố V, phường T, thành phố N, tỉnh N, Mai Mạnh Đ có hành vi bán trái phép 01 túi ma túy loại Methamphetamine cho Điền Văn Tr với giá 500.000 đồng, đồng thời cất giữ 0,4142 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt giữ. Bị cáo Mai Mạnh Đ là người có đầy đủ năng lực hành vi, biết rõ việc cất giấu ma túy để bán kiếm lời và sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo Mai Mạnh Đ về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án số 180/2020/HSST ngày 22/12/2020, bị cáo Mai Mạnh Đ bị Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có công việc, thu nhập, không có tài sản, đơn trình bày hoàn cảnh có xác nhận của chính quyền địa phương. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, là mối hiểm họa cho cộng đồng, tiềm ẩn nguy cơ gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo đang có 01 tiền án, nhân thân đã từng bị xử phạt về các hành vi liên quan đến ma túy nhưng không biết năn năn, hối lỗi, quyết tâm từ bỏ ma túy mà vẫn tiếp tục sử dụng ma túy dẫn đến hành vi phạm tội. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử, áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là cần thiết nhằm tiếp tục giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có việc làm, thu nhập nên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét, cân nhắc áp dụng hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, hiện không có việc làm, không có tài sản, thu nhập. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với các vật chứng bao gồm: Các chất ma túy còn lại sau khi giám định M1=0,2482 gam, M2=0,0721 gam, đều là ma túy, loại Methamphetamine; 02 túi nilon trong mẫu ký hiệu A7; một đoạn ống thủy tinh, một đầu hình phễu, một túi nilon; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong hiện đang được niêm phong trong 03 phong bì mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định số 574/KL-KTHS-MT”. 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi “Ký hiệu A2”. 01 phong bì niêm phong bên

ngoài ghi “Phong bì niêm phong ban đầu, công thủy tinh; vỏ túi nilon, giấy bạc màu vàng, ký hiệu C”. 02 chai nhựa màu trắng, 01 ống hút nhựa màu trắng, 01 ống hút nhựa màu đỏ, 02 bật lửa ga màu đỏ. 33 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu xanh bên trong không đựng gì, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và số tiền 500.000 đồng thu giữ của Mai Mạnh Đ, đây là công cụ phương tiện Đ sử dụng để mua bán ma túy và tiền do bán ma túy mà có, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 495.000 đồng thu giữ của Mai Mạnh Đ không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho Đ theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3 Plus màu trắng thu giữ của Điền Văn Tr, 01 chiếc điện thoại MI thu giữ của anh Nguyễn Văn Gi. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Bùi Như Ng và anh Nguyễn Văn Gi. Anh Ng, anh Gi cho Tr, Đ mượn để sử dụng và không biết việc Tr, Đ sử dụng điện thoại để liên lạc mua bán ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại điện thoại cho anh Ng, anh Gi là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với các vật chứng bao gồm: 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu đen, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Philips màu đen, 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu tím là tài sản hợp pháp của Bùi Như Ng, anh Nguyễn Văn Gi, không liên quan đến vụ án. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã trả lại các tài sản trên cho anh Bùi Như Ng và anh Nguyễn Văn Gi là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Những vấn đề có liên quan đến vụ án:

Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo Mai Mạnh Đ khai mua của người đàn ông không quen biết, Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên không có căn cứ điều tra, xác minh làm rõ.

Đối với Điền Văn Tr là người mua ma túy của Mai Mạnh Đ để sử dụng, số ma túy còn lại ít, không đủ để xác định được thể tích và khối lượng. Công an thành phố N đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Tr là đúng quy định của pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Văn Gi là người cho Mai Mạnh Đ mượn điện thoại để liên lạc mua bán ma túy, tuy nhiên anh Gi không biết việc Đ mượn điện thoại để sử dụng liên lạc mua bán ma túy nên không vi phạm pháp luật.

Đối với người nam giới tên Quy, khi Tr gọi điện hỏi mua ma túy của Đ có giới thiệu Tr là bạn của Quy. Tuy nhiên, Tr và Đ đều không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của Quy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N không có căn cứ để điều tra làm rõ.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Do bị tuyên có tội nên bị cáo Mai Mạnh Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Mai Mạnh Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Mai Mạnh Đ 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ (18/7/2022).

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 03 (Ba) phong bì niêm phong mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định số 574/KL-KTHS-MT; vụ Mai Mạnh Đ, sinh năm 1970 bán TPCMT xảy ra ngày 18/07/2022 tại phường T, TP N”.

+ 01 (Một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi “Ký hiệu A2”.

+ 01 (Một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi “Phong bì niêm phong ban đầu; công thủy tinh; vỏ túi nilon; giấy bạc màu vàng; ký hiệu C”.

+ 02 (Hai) chai nhựa màu trắng cao khoảng 20cm; 01 (Một) ống hút nhựa màu trắng dài khoảng 20cm; 01 (Một) ống hút nhựa màu đỏ dài khoảng 20cm; 02 (Hai) bát lửa ga màu đỏ.

+ 33 (Ba mươi ba) túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu xanh kích thước khoảng (2x2,5)cm, bên trong không đựng gì.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone thu giữ của Mai Mạnh Đ.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/10/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N và Chi cục thi hành án dân sự thành phố N)

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng.
- Trả lại cho Mai Mạnh Đ số tiền 495.000 (Bốn trăm chín mươi lăm nghìn) đồng.

(Số tiền hiện đang được gửi tại Kho bạc Nhà nước theo Ủy nhiệm chi lập ngày 25/10/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N và Chi cục thi hành án dân sự thành phố N)

4. Án phí: Buộc bị cáo Mai Mạnh Đ phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N (1);
- VKSND tỉnh N (1);
- VKSND TP N (1);
- Công an TP N (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh N (1);
- Sở tư pháp tỉnh N (1);
- Chi cục THA dân sự TP N (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu: Hồ sơ, VP (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
PHẠM DIỆU OANH**

(Đã ký)

